



VNU Journal of Science: Legal Studies

Journal homepage: <https://js.vnu.edu.vn/LS>



Original Article

# Recommendations on Revising Provisions on Corruption Crimes of the Criminal Code 2015 (Amended 2025) in the New Context

Trinh Tien Viet\*

*VNU University of Law, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Ha Noi, Vietnam*

Received 25<sup>th</sup> March 2025

Revised 15<sup>th</sup> June 2025; Accepted 10<sup>th</sup> July 2025

**Abstract:** Corruption crimes are acts that undermine the proper functioning of agencies and organizations, committed by individuals in positions of power while performing their duties, for personal gain. These acts infringe upon the interests of the state, organizations, and citizens. This article contributes to the ongoing revision and improvement of the Criminal Code 2015 (as amended in 2025) concerning corruption offenses. It aligns with the policies and directives of the Party and State, including Resolution No. 168/NQ-CP dated October 10, 2023, which outlines the National Strategy for Anti-Corruption and Negativity until 2030. The article identifies key issues and proposes revisions to the Vietnamese Criminal Code regarding corruption crimes. The aim is to enhance the prevention and effective combat of these crimes in response to new challenges and requirements.

**Keywords:** Corruption, corruption crimes, abuse of power.

---

\* Corresponding author.

E-mail address: [ttviet@vnu.edu.vn](mailto:ttviet@vnu.edu.vn)

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4794>

# Hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2025 về các tội phạm tham nhũng trước yêu cầu mới

Trịnh Tiến Việt\*

*Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 25 tháng 3 năm 2025

Chỉnh sửa ngày 15 tháng 6 năm 2025; Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 7 năm 2025

**Tóm tắt:** Các tội phạm tham nhũng là những hành vi xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện trong khi thi hành công vụ, nhiệm vụ nhằm trục lợi, xâm phạm đến các lợi ích của nhà nước, của tổ chức và của công dân. Do đó, để góp thêm ý kiến sửa đổi, hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2025 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015), thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, trong đó có Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 10/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030, bài viết nhận diện vấn đề và kiến nghị, lý giải việc sửa đổi quy định Bộ luật Hình sự Việt Nam về các tội phạm tham nhũng, qua đó, góp phần phòng ngừa, chống hiệu quả đối với các tội phạm này trước yêu cầu mới.

**Từ khóa:** Tham nhũng, tội phạm tham nhũng, lợi dụng, lạm dụng quyền lực.

## 1. Dẫn nhập

Điều 2 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định những hành vi tham nhũng bao gồm các hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện và các hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện); trong số đó có 07 hành vi đã được Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định là các tội phạm tham nhũng (các Điều 353 đến Điều 359):

- 1) Tội tham ô tài sản;
- 2) Tội nhận hối lộ;
- 3) Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản;

4) Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ;

5) Tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ;

6) Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi và;

7) Tội giả mạo trong công tác.

Hiện nay, mặc dù đất nước đã có nhiều thành tựu, kết quả tốt nhưng tình hình tham nhũng, tội phạm tham nhũng vẫn đang diễn biến khó lường, nên rất cần có giải pháp mạnh mẽ nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm minh, triệt để đối với loại tội phạm này. Do đó, yêu cầu nhận diện những tác hại, hậu quả tiêu cực của tội phạm tham nhũng gây ra cho xã hội, cho đất nước và cho nhân dân, đồng thời tiếp tục hoàn thiện chính sách hình sự và quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 trước yêu cầu mới<sup>1</sup> là rất cần thiết, qua đó, thực hiện

\* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: ttviet@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4794>

<sup>1</sup> Đó là yêu cầu của thực tiễn đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, bảo vệ lợi ích của nhà nước và của nhân dân; quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế và thực hiện các cam kết quốc tế; nhu cầu cải cách tư pháp, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa;...

ng nghiêm túc, đầy đủ nội dung của Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, cũng như Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 10/10/2023 của Chính phủ ban hành *Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030* đặt ra mục tiêu tổng quát là: “Xây dựng xã hội minh bạch, liêm chính, trong sạch, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước. Để thực hiện chiến lược này, cần tập trung vào các nhóm nhiệm vụ chính như: hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và phát huy vai trò của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”. Đặc biệt, điều này còn có ý nghĩa quan trọng, để bất kỳ người nào cho dù đang giữ hoặc tương lai là chủ thể giữ chức vụ, quyền hạn đều “không dám tham nhũng”, xóa đi tư tưởng, suy nghĩ - “hữu tội bất phạt” [1, 2]<sup>2</sup> (tâm lý “không sợ bị xử lý/trừng trị/trừng phạt”<sup>3</sup>).

## 2. Nhận diện những tác hại, hậu quả tiêu cực của các tội phạm tham nhũng

“Tham nhũng”, trước hết, được xem là “tệ nạn của mọi tệ nạn” [3] diễn ra ở bất kể quốc gia nào, thời đại nào, khu vực nào cho dù là trình độ chưa phát triển hay đã, đang phát triển. Tham nhũng cũng là hiện tượng xã hội - kinh tế, gắn liền với sự hình thành giai cấp, sự vận động, phát triển của bộ máy nhà nước. Có nhiều nguyên nhân cơ bản, trực tiếp hay gián tiếp,... dẫn đến tệ nạn, tội phạm tham nhũng đã được luận giải, chỉ rõ. Nhưng nguyên nhân căn bản xuất phát từ “lợi ích, lòng tham” đi kèm với sự suy thoái phẩm chất, đạo đức của người có chức quyền, địa vị;

cùng với cơ chế kiểm soát quyền lực chưa tốt và hệ thống chính sách, pháp luật còn “kề hở”, thiếu minh bạch thông tin, sự biến đổi các chuẩn mực xã hội,... [4 - 8]. Như vậy, cùng với các hiện tượng xã hội tiêu cực khác, các tội phạm tham nhũng gây ra những tác hại và hậu quả tiêu cực đến đời sống chính trị - xã hội như:

Về chính trị, các tội phạm tham nhũng làm cản trở lớn đối với quá trình xây dựng - đổi mới đất nước, làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến niềm tin của nhân dân đối với Đảng, đối với chế độ và bộ máy nhà nước ta. Nó được xem là “tứ chứng nan y”, “giặc nội xâm” làm một ruộng hệ thống chính trị từ bên trong” [9]; nguy hiểm hơn, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên có địa vị, chức quyền, bộ máy hành chính thêm quan liêu, từng bước dẫn đến chệch choạc, rối loạn. Vì vậy, nhận thức rõ về điều này, Đảng ta đã nhiều lần khẳng định, nhấn mạnh ý nghĩa, tầm quan trọng phòng ngừa, ngăn chặn qua nhiều Đại hội Đảng. “Tham nhũng” luôn được xác định, nhận diện là: “một nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta” [10]; “là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ” [11].

Về xã hội, các tội phạm tham nhũng hủy hoại giá trị đạo đức, truyền thống của dân tộc, “tạo ra” một bộ phận cán bộ, đảng viên “chống lại” các lợi ích quốc gia [12], đất nước, làm “hổng” nhân cách con người, từ lòng tham, lợi ích vật chất mà trả đũa tất cả, gây dư luận xấu và phản ứng trong cộng đồng, từng bước làm mất kiểm soát hệ thống thực thi pháp luật. Các tội phạm này còn làm đảo lộn quan hệ xã hội, suy giảm niềm tin, hy vọng của nhân dân vào lẽ phải, sự nghiêm minh của pháp luật, xã hội phải tập trung nhiều việc ứng phó, xử lý, hệ thống tư pháp làm việc quá tải và xã hội phải chi phí cho việc khắc phục, thu hồi tài sản do phạm tội tham nhũng.

Về kinh tế, các tội phạm tham nhũng đã gây ra những thiệt hại đặc biệt lớn về tài sản của nhà

<sup>2</sup> Nhiều học giả như Stuart S. Yeh, David Arellano-Gault,... đã phân tích nguyên nhân tình trạng tham nhũng ở Nam Mỹ, trong đó có sử dụng thuật ngữ tâm lý/văn hóa “*hữu tội bất phạt*” để giải thích nguyên nhân tình trạng tham nhũng tại khu vực này, đồng thời chỉ ra pháp

luật không được thực thi tốt, thì dẫn đến tình trạng “nhờn luật”, “không sợ pháp luật”,... (TG).

<sup>3</sup> “*Hữu tội bất phạt*” (*the impunity*) là một thuật ngữ chỉ trạng thái tâm lý/văn hóa của đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nhưng cho rằng không bị pháp luật xử lý, trừng phạt.

nước, tiền của, công sức, thời gian của nhân dân, ảnh hưởng lớn đến chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, làm suy yếu năng lực cạnh tranh, tác động xấu đến hệ thống chính sách an ninh xã hội, gây ra bần cùng hóa lao động, ngày càng phân rã và gia tăng hơn khoảng cách giàu - nghèo trong đời sống xã hội [9], mà các đại án tham nhũng thời gian qua là ví dụ.

Về quốc tế, các tội phạm tham nhũng là vấn nạn chung của các quốc gia, làm xấu hình ảnh, uy tín, vị thế, thể diện quốc gia, ví dụ, nếu quốc gia nào có tỷ lệ tham nhũng cao thường bị đánh giá thấp trong các bảng xếp hạng quốc tế (Chỉ số cảm nhận tham nhũng - CPI của Transparency International) [7]. Thậm chí, các chủ thể còn “liên kết” tạo ra tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia, xâm phạm sự phát triển toàn diện của con người, làm mất ổn định an ninh, trật tự của đất nước và gây ra sự tấn công, xuyên tạc nội bộ từ bên ngoài và không có được sự hợp tác tin cậy từ các quốc gia, vùng lãnh thổ,... khi các hệ thống giám sát tài chính của quốc gia đã bị “vô hiệu hóa”, thao túng hoặc bị “mua chuộc”,...

Vì vậy, các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam đều rất quan tâm đến nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, ngăn ngừa, xử lý kiên quyết với nhiều giải pháp khác nhau, trong đó có *chế tài pháp lý hình sự*. Do đó, nhằm ứng phó hiệu quả với quốc nạn này, xuất phát từ những hệ lụy tiêu cực, bài học từ thực tiễn, kinh nghiệm lịch sử và quốc tế, chúng ta xử lý tham nhũng, tội phạm tham nhũng với hệ thống biện pháp, chế tài đầy đủ đối với các đối tượng vi phạm/phạm tội tham nhũng với những hình thức - xử lý kỷ luật của Đảng, xử lý hành chính và xử lý hình sự, trong đó, bao gồm cả xử lý đối với tài sản có nguồn gốc hay phát sinh từ tham nhũng, tội phạm tham nhũng để thấy rằng, xử lý phải triệt để, từ tận gốc rễ, cả ngọn đến gốc. Do đó, việc đưa ra những kiến nghị tiếp tục đánh giá, xem xét hoàn

thiện quy định Bộ luật Hình sự năm 2015 về xử lý các tội phạm tham nhũng có ý nghĩa tạo cơ sở pháp lý rất quan trọng trong đấu tranh phòng ngừa, chống các tội phạm này trước bối cảnh mới mà mục 3 dưới đây sẽ phân tích, làm rõ.

### 3. Kiến nghị hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 về xử lý các tội phạm tham nhũng và vấn đề không áp dụng thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự

Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 định nghĩa: “*Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi*” (Điều 3); trong khi đó, Bộ luật Hình sự năm 2015 không nêu khái niệm tội phạm tham nhũng, mà ghi nhận khái niệm “Tội phạm về chức vụ” và chia ra hai nhóm là *Các tội phạm tham nhũng* (Mục 1) và *Các tội phạm khác về chức vụ* (Mục 2).

Trước hết, mục đích, yêu cầu của việc xử lý tội phạm tham nhũng nhằm nghiêm trị người phạm tội với chế tài pháp lý hình sự từ nhẹ đến nặng, rất nghiêm minh, răn đe mạnh đối với trường hợp phạm tội đặc biệt nghiêm trọng ở tội nhận hối lộ, tội tham ô tài sản, mức cao nhất có thể bị áp dụng hình phạt tù chung thân (trước Luật số 86/2025/QH15 quy định đến tử hình); song cũng rất nhân văn, khoan hồng như đã bãi bỏ hình phạt tử hình còn quy định hình phạt tù chung thân, áp dụng miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt khi đáp ứng điều kiện do luật định; hoặc nếu chủ động nộp lại ít nhất 3/4 tài sản tham ô, nhận hối lộ và đã hợp tác tích cực với cơ quan chức năng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm hoặc lập công lớn, thì có thể được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt...<sup>4</sup>.

Cùng với đó, với hệ thống biện pháp, chế tài xử lý kỷ luật của Đảng, xử lý hành chính đã tạo ra khung xử lý đồng bộ, toàn diện<sup>5</sup>, qua đó, tạo

<sup>4</sup> Ví dụ: Điều 29, điểm c khoản 3 Điều 40, khoản 6 Điều 63 Bộ luật Hình sự năm 2015; hay điểm 5 Điều 3 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP về “*Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự trong xét xử tội phạm tham nhũng và tội phạm khác về chức vụ*” của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, ngày 30/12/2020).

Đặc biệt, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (Luật số 86/2025/QH15) ngày 25/6/2025 đã bãi bỏ hình phạt tử hình tại tội tham ô tài sản (khoản 4 Điều 353) và tội nhận hối lộ (khoản 4, Điều 354).

<sup>5</sup> Điều 92 “Xử lý người có hành vi tham nhũng” của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định:

ra sự phòng ngừa hữu hiệu với những đối tượng có “địa vị, chức quyền” đang nắm giữ trong tay tài sản của nhà nước, của nhân dân và chủ thể có “nguy cơ” cao để phạm các tội này. Tin tưởng rằng, với quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân và hệ thống chính trị, nếu pháp luật càng công bằng, nghiêm minh, thực hiện pháp luật càng nghiêm thì xã hội, nhân dân càng ủng hộ, tăng niềm tin vào công lý, các đối tượng này sẽ buộc phải cân nhắc “lợi hại” giữa việc phạm tội là mất tất cả, với có lợi ích kinh tế nhưng luôn sống trong lo âu, luôn sợ bị phát hiện và tài sản do phạm tội tham nhũng sẽ bị thu hồi.

Hiện nay, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) - văn bản quy phạm pháp luật quan trọng nhất, quy định tội phạm và hình phạt đã ghi nhận một chế định thể hiện tính nhân văn, khoan hồng tại Điều 27, khi tội phạm đã xảy ra nhưng nếu vì lý do nào đó, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng không kịp thời phát hiện, xử lý thì sau một thời gian, khi tính hiệu quả kinh tế - xã hội không còn nếu tiếp tục xử lý, thậm chí gây tổn kém chi phí xử lý [13], thì chủ thể đã phạm tội *không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*, nếu đáp ứng điều kiện do luật định. Đây là một đặc điểm phản ánh “giới hạn thời gian” [14] của trách nhiệm hình sự, thể hiện tính hiệu quả của việc xử lý kịp thời khi có tội phạm xảy ra. Hơn nữa, còn góp phần đặt ra yêu cầu nâng cao trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền xử lý tội phạm. Tuy nhiên, với tầm quan trọng đặc biệt của việc bảo vệ Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa, làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, thể hiện sự quyết tâm cao của Đảng, nhà nước ta trong chống “quốc nạn” - tội phạm

tham nhũng, tránh những hệ lụy tiêu cực từ tội phạm này, nhà lập pháp đã quy định không áp dụng thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự thêm đối với hai tội phạm tham nhũng - tội tham ô tài sản và tội nhận hối lộ (thuộc trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 353 và Điều 354) trong Bộ luật Hình sự năm 2015. Quy định điều này, chúng ta đã thể hiện quan điểm xử lý kiên quyết *không khoan nhượng* không chỉ đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia tại Chương XIII, các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh tại Chương XXVI, mà còn đối với hai tội phạm trên (tội tham ô tài sản và tội nhận hối lộ) trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; cũng như đáp ứng Công ước quốc tế về chống tham nhũng năm 2003. Và thời gian qua, thực tiễn đã chứng minh tính hiệu quả, tác dụng cao trong xử lý, phòng ngừa các tội phạm tham nhũng, chống tư tưởng “hữu tội bất phạt” [6] (hay tâm lý “không sợ bị trừng phạt” [15]), không còn lý do “nhờn luật”, coi thường “kỷ cương, phép nước”. “Các vụ án tham nhũng... đã được xử lý nghiêm minh, mang lại hiệu quả răn đe, cảnh tỉnh lớn, được đông đảo nhân dân đồng tình, ủng hộ” [16]. Mặc dù vậy, vẫn còn ý kiến nhận định, hiện tội phạm vẫn tăng, thậm chí có loại tội phạm “càng chống, càng tăng”, như tội phạm tham nhũng, chức vụ phát hiện tăng 51,63% về số vụ, tăng 96,85% số đối tượng, số vụ nhận hối lộ được phát hiện tăng 346,88%,... [17 - 19]. Vì lẽ đó, để phòng ngừa, chống hiệu quả đối với các tội phạm tham nhũng trước yêu cầu mới, chúng tôi có những kiến nghị tiếp tục hoàn thiện quy định Bộ luật Hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người có hành vi tham nhũng giữ bất kỳ chức vụ, vị trí công tác nào đều phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, *kể cả người đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác.*

2. Người có hành vi tham nhũng quy định tại Điều 2 của Luật này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, *phải bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.*

3. Trường hợp người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thì bị xem xét tăng hình thức kỷ luật.

4. Người có hành vi tham nhũng đã chủ động khai báo trước khi bị phát giác, tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, góp phần hạn chế thiệt hại, tự giác nộp lại tài sản tham nhũng, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng thì được xem xét giảm hình thức kỷ luật, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hoặc miễn trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

5. Người bị kết án về tội phạm tham nhũng là cán bộ, công chức, viên chức mà bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên bị buộc thôi việc đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thì đương nhiên mất quyền đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân”.

Một là, ghi nhận bổ sung định nghĩa pháp lý về tội phạm tham nhũng vì đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội ở mức độ cao nhất và phải bị xử lý hình sự. *Tội phạm tham nhũng là hành vi xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện trong khi thi hành công vụ, nhiệm vụ nhằm trục lợi, xâm phạm đến các lợi ích của nhà nước, của tổ chức và của công dân.* Ngoài ra, đây cũng chính là để phân biệt rõ tội phạm về chức vụ với tội phạm tham nhũng, giữa tội phạm tham nhũng và vi phạm pháp luật về tham nhũng, trong khi Điều 352 Bộ luật Hình sự năm 2015 mới chỉ có định nghĩa về tội phạm về chức vụ.

Hai là, nghiên cứu giải pháp “mạnh” về xử lý hình sự, đó là “không giới hạn thời gian” xử lý, truy cứu trách nhiệm hình sự, mở rộng dần thêm 02 tội danh<sup>6</sup>. Đó là, *không áp dụng thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng* thêm đối với hai trường hợp quy định tại khoản 3, 4 đối với hai tội danh trong nhóm này, bao gồm: Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản - Điều 355 và tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi - Điều 358 vì những lý do sau:

1) Cả hai tội danh đều xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của các cơ quan, tổ chức và quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, đó là lợi ích của nhà nước, của nhân dân. Ngoài ra, ở góc độ cao hơn, các tội phạm tham nhũng còn là một trong các nguyên nhân đe dọa đến sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa [10 - 11]. Cùng với đó, các khoản dự kiến định áp dụng của hai tội danh trên đều thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng;

2) Cả hai tội danh đều có dấu hiệu “lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn”, cũng như người phạm tội đều có động cơ vụ lợi;

3) Tăng cường mức độ “răn đe” hình sự và

hiệu quả cao trong đấu tranh phòng, chống các tội phạm tham nhũng, góp phần mới xử lý “triệt để”, cảnh báo không phải đã “nghỉ hưu - hạ cánh an toàn” là không có trách nhiệm, vì bất kỳ thời điểm nào phát hiện ra đều bị xử lý, bảo đảm sự thượng tôn Hiến pháp và pháp luật<sup>7</sup>, cũng như không có sự miễn trừ xử lý dù đang hoặc đã có chức vụ nhưng “nhúng chàm” và hồi chuông đối với chủ thể dự kiến có địa vị, chức quyền. Hơn nữa, “không có giới hạn thời gian” xử lý có nghĩa ngoài việc chủ thể có địa vị mất tất cả (chức vụ, danh dự, uy tín...), còn bị thu hồi tài sản do đã phạm tội tham nhũng mà có, còn bị xử lý hình sự, thì logic sẽ làm *triệt tiêu* “mục đích” phạm tội của chủ thể này;

4) Ngoài ra, Điều 29 về thời hiệu trong Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng năm 2003 (UNCAC) đã khuyến nghị: “Phù hợp với pháp luật nước mình, khi thích hợp, mỗi quốc gia thành viên sẽ quy định về thời hiệu đủ dài để bắt đầu quá trình tố tụng đối với bất kỳ tội phạm nào được quy định theo Công ước này và quy định về thời hiệu dài hơn hoặc quy định không áp dụng thời hiệu khi người bị coi là phạm tội lần tránh quá trình tố tụng”. Như vậy, việc xử lý nghiêm khắc, công bằng bên cạnh cũng rất nhân văn, khoan hồng nếu đáp ứng điều kiện, tích cực phát hiện, tố giác tội phạm và người phạm tội... không làm chậm lại sự phát triển, mà càng làm trong sạch, tạo sức mạnh đột phá cho phát triển, bảo đảm đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đáp ứng tốt các tiêu chuẩn mới, cũng như ngày càng củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với nhà nước.

Ba là, nghiên cứu, đánh giá tác động về quy định mở rộng phạm vi chịu trách nhiệm hình sự của pháp nhân [20] đối với các tội phạm tham nhũng là *tội nhận hối lộ* (Điều 354), và *tội đưa hối lộ* (Điều 364) thuộc các tội phạm khác về chức vụ nhằm đáp ứng với tình hình mới<sup>8</sup>. Bởi

<sup>6</sup> Lưu ý, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (Luật số 86/2025/QH15) ngày 25/6/2025 đã bãi bỏ hình phạt tử hình tại tội tham ô tài sản (khoản 4 Điều 353) và tội nhận hối lộ (khoản 4 Điều 354).

<sup>7</sup> Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đã khẳng định: “Người có hành vi tham nhũng giữ bất kỳ chức vụ, vị trí công tác nào đều phải bị xử lý nghiêm minh theo

quy định của pháp luật, kể cả người đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác” (khoản 1 Điều 92).

<sup>8</sup> Ví dụ: Bộ luật Hình sự nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa không giới hạn về pháp nhân phạm tội và quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân đối với cả tội nhận hối lộ và tội đưa hối lộ:

lẽ, thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm cho thấy, vì muốn giành được các lợi thế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đấu thầu, nhận được nguồn tài trợ, các pháp nhân kinh tế (doanh nghiệp kinh tế, tập đoàn, tổng công ty, các tổ chức kinh tế khác nhau thuộc các thành phần kinh tế) đã thực hiện hành vi đưa hối lộ cho người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, gây ra những hậu quả rất nghiêm trọng cho xã hội, làm méo mó cạnh tranh, cản trở sự phát triển lành mạnh của nền kinh tế và đe dọa niềm tin vào sự liêm chính trong thương mại. Bên cạnh đó, điểm h khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, sửa đổi năm 2020 quy định *đưa hối lộ được thực hiện bởi người có chức vụ, quyền hạn để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương mình (trong đó có các pháp nhân kinh tế) là hành vi tham nhũng*, cho nên việc không quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân để xử lý hành vi đối với các hành vi đưa hối lộ do pháp nhân thực hiện dễ bỏ lọt tội phạm, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng, chức vụ trong bối cảnh mới. Đặc biệt, nếu quy định hoàn toàn có khả năng thực hiện nghiêm các cam kết trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đó là Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia năm 2000 và nhiều quốc gia (ví dụ như Xingapo, Malaixia, Thái Lan, Philippin, Indônêxia, Campuchia,...) [21].

*Bốn là*, trong Mục 1. Các tội phạm tham nhũng, Bộ luật Hình sự năm 2015, tại khoản 1 cấu thành tội phạm của 04 tội bao gồm: Tội tham ô tài sản (Điều 353); tội nhận hối lộ (Điều 354); tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản (Điều 355); tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn

gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi (Điều 358) đều quy định *định lượng* giá trị vật chất trục lợi phải từ 2.000.000 đồng trở lên mới cấu thành tội phạm; trường hợp giá trị “của tham nhũng” không đạt đến định lượng đó thì chỉ cấu thành tội phạm khi: 1) Đã bị xử lý kỷ luật về *hành vi này* mà còn vi phạm; hoặc 2) Đã bị kết án về *một trong các tội* quy định tại Mục 1 Chương này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Việc quy định tại điểm a khoản 1 các tội trên - đã bị xử lý kỷ luật về *hành vi này* mà còn vi phạm dẫn đến chưa xử lý triệt để, đồng bộ. Ví dụ, chủ thể có hành vi tham ô tài sản dưới 2.000.000 đồng, chỉ bị xử lý kỷ luật, sau đó lại có hành vi nhận hối lộ dưới 2.000.000 đồng và bị xử lý kỷ luật, và tiếp tục lại có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi và bị xử lý kỷ luật, nhưng không cấu thành tội phạm (vì *phải bị xử lý chính về hành vi đã vi phạm kỷ luật*). Do đó, nhằm bảo đảm đồng bộ như điểm “b” các tội trên - đã bị kết án về *một trong các tội* quy định tại Mục 1 Chương này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên sửa điểm a khoản 1 các Điều 353, 354, 355 và 358 thành: “Đã bị xử lý kỷ luật về một trong các *hành vi tham nhũng quy định tại Mục 1 Chương này* mà còn vi phạm”.

*Năm là*, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất về kỹ thuật lập pháp giữa Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 với Bộ luật Hình sự năm 2015 trong xử lý hành vi tham nhũng và tội phạm tham nhũng. Theo đó, khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định 12 hành vi tham nhũng, nhưng Bộ luật Hình sự năm 2015 đã luật hóa 07 tội danh thuộc nhóm “các tội phạm tham nhũng”; 01 hành vi được quy định trong nhóm “các tội khác về chức vụ” (tội đưa hối lộ).

- Điều 387 quy định: “Cơ quan nhà nước, công ty, xí nghiệp quốc doanh, đơn vị hành chính sự nghiệp, đoàn thể nhân dân, đòi tiền hoặc nhận tiền một cách phi pháp của người khác để làm lợi cho họ... Các đơn vị nêu trên, trong trao đổi kinh tế, nhận tiền hoa hồng, phí thù tạc năm ngoài sổ sách dưới bất kì danh nghĩa nào đều bị coi là tội nhận hối lộ...”;

- Điều 391 quy định về tội đưa hối lộ thực hiện bởi pháp nhân thì bị phạt tiền, trong đó đồng thời nêu rõ những người phụ trách trực tiếp và những nhân viên

chịu trách nhiệm trực tiếp khác đồng thời cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đưa hối lộ.

- Điều 164 quy định về tội đưa hối lộ trong lĩnh vực tư cũng khẳng định pháp nhân có thể là chủ thể của tội phạm này và những người phụ trách trực tiếp hoặc nhân viên chịu trách nhiệm trực tiếp không được pháp nhân gánh thay trách nhiệm hình sự,... Xem: Đinh Bích Hà (dịch và giới thiệu, 2007), *Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa*, NXB. Tư pháp, Hà Nội, tr.109, 231 - 233.

Do đó, vẫn còn 04 hành vi tham nhũng trong Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 nhưng chưa được quy định ở *mức độ là tội phạm* trong Bộ luật Hình sự năm 2015 bao gồm:

1) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi;

2) Những nhiễu vì vụ lợi;

3) Không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi;

4) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi.

Sáu là, nhằm bảo đảm thống nhất với khái niệm tại Điều 352 - Tội phạm về chức vụ, thì hành vi phạm tội phải xảy ra trong khi thực hiện công vụ, nhiệm vụ và “người có chức vụ... là chủ thể được giao thực hiện một nhiệm vụ nhất định và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện công vụ, *nhiệm vụ*”, trong khi công vụ và nhiệm vụ là khác nhau, nhưng tên gọi tại Điều 356 - Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; Điều 357 - Tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ lại chưa nêu *nhiệm vụ*, dẫn đến khó khăn trong thực tiễn xử lý đối với người vi phạm trong khi thực hiện *nhiệm vụ* (họ có quyền hạn nhưng lại xảy ra trong khi thực hiện *nhiệm vụ* như trường thôn [22]<sup>9</sup>). Do đó, để có cơ sở pháp lý xử lý chính xác, cần sửa tên gọi hai điều luật trên bổ sung thêm cụm từ “nhiệm vụ”, bên cạnh từ “công vụ” và điều này đã được ghi nhận tại Dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) ngày 15/4/2025, nhưng sau đó chưa có sự điều chỉnh trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự (Luật số 86/2025/QH15).

Bảy là, nghiên cứu để sửa đổi các khung hình phạt, bảo đảm vừa “gối”, nhưng phải phù hợp với thực tiễn và phân hóa trách nhiệm hình sự. Hiện nay, qua nhiều vụ án cho thấy sự “vỡ khung”.

Ví dụ: Tội nhận hối lộ ở Điều 354 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 1 quy định người phạm tội chiếm đoạt tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng... và khoản 4, nếu 1.000.000.000 đồng trở lên thì họ bị phạt tù 20 năm, tù chung thân (đã bãi bỏ hình phạt tử hình theo Luật số 86/2025/QH15), nhưng qua nhiều vụ án tham nhũng vừa qua, số tiền chiếm đoạt có thể đã vượt nhiều gấp vài chục, vài trăm lần mức cao nhất tại khoản 4 rõ ràng chưa bảo đảm vừa nghiêm trị, vừa khoan hồng, nhưng phải phân hóa trách nhiệm hình sự. Vì vậy, dưới góc độ kỹ thuật lập pháp, nghiên cứu khoản 4 đến 20 năm tù, tách bỏ sung khoản 5 với mức từ trên 10.000.000.000 đồng bị phạt tù chung thân...

Do đó, với những kiến nghị trên, chúng tôi đề xuất sửa đổi Bộ luật Hình sự năm 2015 về những vấn đề liên quan (*chữ in nghiêng là kiến nghị của chúng tôi, chữ in đứng là quy định hiện hành*) như sau:

“Điều 28. Không áp dụng thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự

Không áp dụng thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 27 của Bộ luật này đối với các tội phạm sau đây:

1. Các tội xâm phạm an ninh quốc gia quy định tại Chương XIII Bộ luật này;

2. Các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh quy định tại Chương XXVI Bộ luật này;

3. Tội tham ô tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 353; tội nhận hối lộ thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 354; *tội lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 355 và tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi thuộc trường hợp quy định*

<sup>9</sup> Cơ sở pháp lý quy định gián tiếp về Trường thôn tại Điều 125 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019; sau là khoản 3 Điều 24 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ

quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, Hà Nội.



tại khoản 3 và khoản 4 Điều 358 Bộ luật này”<sup>10</sup>.

...

“Chương XXIII

CÁC TỘI PHẠM VỀ CHỨC VỤ

...

*Điều 352a (mới). Tội phạm tham nhũng*

*Tội phạm tham nhũng là hành vi xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện trong khi thi hành công vụ, nhiệm vụ nhằm trục lợi, xâm phạm đến các lợi ích của nhà nước, của tổ chức và của công dân.*

...

Điều 353. Tội tham ô tài sản

“1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Đã bị xử lý kỷ luật về một trong các hành vi tham nhũng quy định tại Mục 1 Chương này mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về một trong các tội quy định tại Mục 1 Chương này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm...”.

...

Điều 354. Tội nhận hối lộ

1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trực tiếp hoặc qua trung gian nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào sau đây cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý kỷ luật về một trong các hành vi tham nhũng quy định tại Mục 1 Chương này mà còn vi phạm

hoặc đã bị kết án về một trong các tội quy định tại Mục 1 Chương này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm...”.

...

Điều 355. Tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản

“1. Người nào lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 06 năm:

a) Đã bị xử lý kỷ luật về một trong các hành vi tham nhũng quy định tại Mục 1 Chương này mà còn vi phạm...”.

...

Điều 356. Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ, nhiệm vụ

...

Điều 357. Tội lạm quyền trong khi thi hành công vụ, nhiệm vụ

...

Điều 358. Tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi

1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trực tiếp hoặc qua trung gian đòi, nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào sau đây dưới mọi hình thức để dùng ảnh hưởng của mình thúc đẩy người có chức vụ, quyền hạn làm hoặc không làm một việc thuộc trách nhiệm hoặc liên quan trực tiếp đến công việc của họ hoặc làm một việc không được phép làm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 06 năm:

a) Tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý kỷ luật về một trong các hành vi tham nhũng quy định tại Mục 1 Chương này mà còn vi phạm...”.

...

Như vậy, việc sửa đổi các nội dung trên theo

<sup>10</sup> Ngoài ra, để bảo đảm tính thống nhất, nên sửa đổi thêm cả quy định tại Điều 61 Bộ luật Hình sự năm 2015 về “Không áp dụng thời hiệu thi hành bản án” cho thống nhất với Điều 28 trên theo hướng: “Không áp dụng thời

hiệu thi hành bản án đối với các tội quy định tại Chương XIII, Chương XXVI, khoản 3 và khoản 4 Điều 353, khoản 3 và khoản 4 Điều 354, khoản 3 và khoản 4 Điều 355, khoản 3 và khoản 4 Điều 358 Bộ luật này” (TG).

hướng nghiêm khắc hơn không chỉ cụ thể hóa nhiệm vụ đã được đặt ra tại Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về “*Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*” (trước đó) với chủ trương kiên quyết: “Quy định trách nhiệm hình sự nghiêm khắc hơn đối với những tội phạm là người có thẩm quyền trong thực thi pháp luật, những người lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội. Người có chức vụ càng cao mà lợi dụng chức vụ, quyền hạn phạm tội thì càng phải xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác...” (tiểu mục 2.1, mục 1 Phần II), mà còn vì đòi hỏi cấp bách của yêu cầu thực tiễn, vì ai đó có chức vụ, địa vị càng cao, nếu xảy ra tha hóa, biến chất, lợi dụng, lạm dụng quyền lực, địa vị của mình thì thiệt hại - hậu quả theo “cấp số nhân”, cùng với đó là với tính chất, mức độ, phạm vi ảnh hưởng và thiệt hại rất lớn đối với đất nước.

#### **4. Một số giải pháp khác bảo đảm thực thi quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam về các tội phạm tham nhũng trước yêu cầu mới**

Bên cạnh các kiến nghị đã nêu ở mục 3, chúng tôi đề xuất thêm 05 giải pháp khác bảo đảm thực thi quy định về các tội phạm tham nhũng như sau:

*Thứ nhất*, thực hiện đồng bộ thêm cả ba “không” khác trong chính sách “chống tham nhũng” vì giải pháp hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã nêu) mới chỉ phòng ngừa, xử lý người có chức vụ, quyền hạn “không dám tham nhũng”) từ đó, tạo thành 04 “không” như quốc gia Singapo chống tham nhũng với bốn không - “không dám”, “không thể”, “không cần” và “không muốn” tham nhũng [23]. Phương châm thực hiện là việc coi chống tham nhũng như là nguyên tắc “chiến lược” của quản trị quốc gia với 04 trụ cột bảo đảm đất nước phát triển bền vững, ổn định:

- 1) Luật chống tham nhũng hữu hiệu;
- 2) Các cơ quan chống tham nhũng hữu hiệu;

3) Cơ quan tư pháp hữu hiệu;

4) Bộ máy hành chính hữu hiệu. Trong đó, riêng đạo luật chống tham nhũng được xem phải đủ mạnh và nghiêm minh để cung cấp đủ sức mạnh cho việc thực thi pháp luật... [23], nghiêm trị đối với tội phạm tham nhũng.

*Thứ hai*, cụ thể hóa “bốn không trên” qua điều chỉnh hệ thống chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ, trọng dụng người tài, công khai, minh bạch trong tất cả hoạt động công vụ, nhiệm vụ, kê khai và kiểm soát thu nhập tài sản... đã nêu trong Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

Lưu ý, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường minh bạch tài chính quốc gia và thanh toán không dùng tiền mặt... Đẩy mạnh công khai và minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quy trình ra quyết định và giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước<sup>11</sup>.

*Thứ ba*, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, đồng thời tăng cường vai trò, trách nhiệm của xã hội, của nhân dân trong ngăn ngừa, phát hiện và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và tội phạm tham nhũng, trong đó đề cao “văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên, thậm chí có lộ trình xây dựng kế hoạch từ các cấp học có sự lồng ghép, qua “giáo dục liêm chính” [24].

*Thứ tư*, cơ quan, tổ chức quản lý các cấp cần “nhận dạng những quan hệ không bình thường giữa người có chức, quyền với doanh nghiệp

<sup>11</sup> Xem thêm: *Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030*, được ban hành kèm theo

Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 10/11/2023 của Chính phủ, Hà Nội.

(rộng hơn cả các đối tác nước ngoài) trong nền kinh tế thị trường” [25], chống lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ, cài cắm lợi ích, do đó, nên xây dựng *Bộ Quy tắc đạo đức* cho mỗi ngành, còn gốc độ luật hình sự, nghiên cứu lộ trình mở rộng (như đã đề cập ở trên) trong Bộ luật Hình sự năm 2015 hành vi nhận và đưa hối lộ của doanh nghiệp và người có chức vụ, quyền hạn (ví dụ: Bộ luật Hình sự Cộng hòa Liên bang Đức 2009 quy định tại Điều 299 về hành vi “nhận và đưa hối lộ trong giao dịch kinh doanh”) [26]...

Thứ năm, xử lý toàn diện bao gồm cả xử lý đối với tài sản có nguồn gốc, phát sinh từ tham nhũng, tội phạm tham nhũng<sup>12</sup> để thấy rằng, xử lý phải triệt để, không chỉ có ngọn mà cả gốc, “khắc chế” triệt tiêu *mục đích phạm tội* [6], vì cái lợi có được mới cái mất thì cái mất gấp nhiều lần, không chỉ mất hết danh dự, bị xử lý và tù tội, mà còn bị thu hồi tất cả tài sản do đã phạm tội tham nhũng. Nghiên cứu lộ trình xây dựng Luật thu hồi tài sản không qua kết tội của Australia [27] hoặc một số nước có kinh nghiệm thu hồi tài sản tham nhũng như Singapo, Thụy Sĩ,... [28 - 30] tham gia các điều ước quốc tế về tương trợ tư pháp, dẫn độ, chuyển giao người phạm tội và thu hồi tài sản có được từ tội phạm tham nhũng.

\*\*\*

Tóm lại, thời gian qua, với những kết quả, thành công trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, phòng, chống và kiểm soát tội phạm tham nhũng đã được nhân dân và dư luận trong nước và cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Tổng Bí thư vừa qua cũng đã nhấn mạnh, phải loại bỏ đồng thời - “tham nhũng, lãng phí và tiêu cực” là “bộ ba cần loại bỏ” [31].

<sup>12</sup> Điều 93 về “Xử lý tài sản tham nhũng” của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định:

“1. Tài sản tham nhũng phải được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp hoặc tịch thu theo quy định của pháp luật.

2. Thiệt hại do hành vi tham nhũng gây ra phải được khắc phục; người có hành vi tham nhũng gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật”.

Ngoài ra, mặc dù khoản 3 Điều 3 cũng nêu: “Tài sản tham nhũng là tài sản có được từ tham nhũng, tài sản có

Trên cơ sở này, bài viết đã đề cập đến một giải pháp tiếp tục hoàn thiện quy định Bộ luật Hình sự năm 2015 - cơ sở pháp lý quan trọng phòng ngừa, xử lý các tội phạm tham nhũng theo hướng tăng cường mức độ trấn áp - không áp dụng thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với lộ trình thêm 02 tội phạm tham nhũng hay xảy ra trong thực tiễn (bên cạnh vẫn có chính sách hình sự nhân văn, khoan hồng thể hiện trong Điều 29, điểm c khoản 3 Điều 40, khoản 4 Điều 63 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm 5 Điều 3 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP về “*Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự trong xét xử tội phạm tham nhũng và tội phạm khác về chức vụ*” của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, ngày 30/12/2020 và gần đây nhất là quy định của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025,...). Đây được xem là giải pháp “cảnh tỉnh” nghiêm khắc không chỉ đối với cá nhân có chức vụ, quyền hạn phạm tội tham nhũng, mà còn là một phương án “phòng ngừa” từ sớm, góp phần triệt tiêu “mục đích phạm tội tham nhũng”, đem lại hiệu quả cao, đồng thời, là bài học sâu sắc nhất về “đạo làm quan” [32], “trọng danh dự, trọng liêm sỉ” [33] đối với người có địa vị, chức quyền đang được giao, được trao quản lý tài sản của nhà nước và của nhân dân, đồng thời xóa bỏ tâm lý miễn trừ, miễn tội [1, 2, 6, 15] vì bất kỳ thời điểm nào phát hiện ra đều bị xử lý, truy cứu trách nhiệm hình sự, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai.

## Tài liệu tham khảo

- [1] S. S. Yeh, *The End of Corruption and Impunity*, Lexington Books, 2022, pp. 45 - 75.

*nguồn gốc từ tham nhũng*”. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có sự thống nhất trong nội dung về khái niệm tài sản tham nhũng, do đó, việc phát hiện, điều tra và xác định tài sản tham nhũng đã bị chiếm đoạt, cất giấu, hợp pháp hóa hoặc việc điều tra, xác định thiệt hại do các tội phạm về tham nhũng vẫn còn nhiều khó khăn mà nhiều nhà khoa học, cán bộ thực tiễn của đất nước đã đặt ra. Vì vậy, chúng tôi cho rằng, ngoài việc tiếp tục hoàn thiện quy định Bộ luật Hình sự năm 2015 thì cũng cần hoàn thiện đồng bộ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và hệ thống văn bản có liên quan khác về vấn đề này (TG).

- [2] D. Arellano-Gault, *Corruption in Latin America*, Routledge Press, 2019, pp. 35 - 60.
- [3] Viện Thông tin Khoa học Xã hội (dịch), *Tham nhũng - Tệ nạn của mọi tệ nạn, Sổ chuyên đề Thông tin khoa học Xã hội*, 1997, Hà Nội.
- [4] N. T. Nghĩa, Tham nhũng - nguyên nhân và biện pháp ngăn ngừa, *Tạp chí Cộng sản online*, ngày 17/01/2023, <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/19790/tham-nhung---nguyen-nhan-va-bien-phap-ngan-ngua.aspx>, (accessed on: June 19<sup>th</sup>, 2025).
- [5] N. H. Trâm, Một số nguyên nhân dẫn đến tội phạm về tham nhũng trong lĩnh vực ngân hàng thời gian qua và những giải pháp, *Trang thông tin điện tử, Ban Nội chính Trung ương*, ngày 01/5/2012, <https://noichinh.vn/cong-tac-phong-chong-tham-nhung/201205/mot-so-nguyen-nhan-dan-den-toi-pham-ve-tham-nhung-trong-linh-vuc-ngan-hang-thoi-gian-qua-va-nhung-giai-phap-291157/> (accessed on: June 10<sup>th</sup>, 2025).
- [6] T. T. Việt, Nghiêm trị tội phạm tham nhũng, chống tâm lý "hữu tội bất phạt" của người có chức vụ, quyền hạn, *Báo Nhân dân*, số ra ngày 03/4/2024, Hà Nội, tr. 1, 4.
- [7] N. Q. Sửu, Phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ ở Việt Nam Lý luận và thực tiễn, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2013, tr. 223 - 250.
- [8] Đ. V. Minh, Một số vấn đề về tham nhũng và những nội dung cơ bản của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, NXB. Lao động, Hà Nội, 2019, tr. 36 - 38.
- [9] T. Lâm, Tham nhũng và hoạt động của Công an nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr. 75.
- [10] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 60.
- [11] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 93.
- [12] *Tạp chí Xây dựng Đảng*, Các tác phẩm đoạt giải Búa liềm vàng (2020 - 2021), NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr. 35.
- [13] J. L. Harrison, J. Theewes, *Law and Economics*, New York: W. W. Norton & Company, Inc., 2008, pp. 371.
- [14] T. T. Việt, Trách nhiệm hình sự và loại trừ trách nhiệm hình sự, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr. 27, 67.
- [15] N. T. Hòa, Xóa bỏ tâm lý “không sợ bị trừng phạt” để góp phần phòng, chống tham nhũng có kết quả, *Tạp chí Cộng sản online*, ngày 05/6/2019 <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nam-2016/-/2018/55095/xoa-bo-tam-ly-%E2%80%9Ckhong-so-bi-trung-phat%E2%80%9D-de-gop-phan-phong%2C-chong-tham-nhung-co-ket-qua.aspx>, (accessed on: June 10<sup>th</sup>, 2025).
- [16] N. X. Thắng, Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về đổi mới phát triển đất nước, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr. 37.
- [17] H. Thu, Viện trưởng Lê Minh Trí lý giải tội phạm tham nhũng “càng chống, càng tăng”, *Báo Dân trí online*, ngày 21/11/2023, <https://dantri.com.vn/xa-hoi/vien-truong-le-minh-tri-ly-giai-toi-pham-tham-nhung-cang-chong-cang-tang-20231121202117310.htm>, (accessed on: June 10<sup>th</sup>, 2025).
- [18] M. Hà, L. Hiệp, T. Phan, Tập trung công tác phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm từ gốc, *Báo Thanh niên online*, ngày 21/12/2023, <https://thanhnien.vn/tap-trung-cong-tac-phong-ngua-ngan-chan-toi-pham-tu-goc-18523112122594458.htm> (accessed on: June 10<sup>th</sup>, 2025).
- [19] T. Nghi, Tăng cường kiểm soát quyền lực và trách nhiệm của người đứng đầu nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, *Tạp chí Tổ chức nhà nước online*, ngày 05/02/2024, <https://tcnn.vn/news/detail/63389/Tang-cuong-kiem-soat-quyen-luc-va-trach-nhiem-cua-nguoi-dung-dau-nham-ngan-chan-day-lui-tham-nhung-tieu-cuc-trong-cong-tac-can-bo.html> (accessed on: June 10<sup>th</sup>, 2025).
- [20] Đ. B. Hà (dịch và giới thiệu), *Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa*, NXB. Tư pháp, Hà Nội, 2007, tr. 109, 231 - 233.
- [21] V. V. Tường, Các tội phạm về hối lộ trong luật hình sự Việt Nam, *Luận án Tiến sĩ luật học*, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2022, tr. 179 - 180.
- [22] N. Bảo, Trưởng thôn bị truy tố tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn, *Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh*, ngày 13/6/2017, <https://plo.vn/truong-thon-bi-truy-to-toi-loi-dung-chuc-vu-quyen-han-post441109.html> (accessed on: May 17<sup>th</sup>, 2025).
- [23] K. T. Hin, *Corruption Control in Singapore*, 2024, <https://unafei.or.jp/>, (accessed on: May 15<sup>th</sup>, 2025).
- [24] Tổ chức Minh bạch thế giới, *Giáo dục liêm chính cho thanh, thiếu niên - Ví dụ từ mười một quốc gia, vùng lãnh thổ*, Người dịch: K. Anh, T. Quỳnh, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 11.
- [25] V. V. Phúc, Xu hướng phát triển các mối quan hệ không bình thường của người có chức, quyền với các doanh nghiệp để trục lợi trong điều kiện nền kinh tế thị trường, trong sách: T. G. Long (chủ

- biên), Bàn về giải pháp phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2013, tr. 68.
- [26] T. Fels, Công tố viên cao cấp, Văn phòng Trung ương Phòng chống Tham nhũng, Viện Kiểm sát Tối cao Berlin (Đức), Phòng, chống và ngăn ngừa tham nhũng, Tham luận Hội thảo khoa học: Chia sẻ kinh nghiệm của Đức về hoàn thiện một số quy định của pháp luật hình sự về các tội phạm tham nhũng, chức vụ, Bộ Tư pháp và Viện KAS tổ chức, Hà Nội, 17/6/2025.
- [27] <https://legislation.nsw.gov.au/view/whole/html/inforce/2023-08-11/sl-2023-0438>, Criminal Assets Recovery Regulation 2023, (accessed on: May 15<sup>th</sup>, 2025).
- [28] Đ. T. Huyền, Thu hồi tài sản tham nhũng: Kinh nghiệm quốc tế và những giá trị tham khảo cho Việt Nam, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp online, ngày 01/10/2017.
- [29] L. M. Trung, Cơ chế thu hồi tài sản bất hợp pháp không qua thủ tục kết tội ở một số nước trên thế giới và tham khảo cho Việt Nam, Tạp chí Pháp lý điện tử, ngày 05/3/2025, <https://phaply.net.vn/co-che-thu-hoi-tai-san-bat-hop-phap-khong-qua-thu-tuc-ket-toi-o-mot-so-nuoc-tren-the-gioi-va-tham-khao-cho-viet-nam-ky-2-a256525.html> (accessed on: June 19<sup>th</sup>, 2025).
- [30] H. L. Thủy, T. T. Len, Thu hồi tài sản tham nhũng từ kinh nghiệm lập pháp của Liên minh châu Âu và khuyến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam, Tạp chí điện tử Kiểm sát online, ngày 29/01/2024, <https://kiemsat.vn/thu-hoi-tai-san-tham-nhung-tu-kinh-nghiem-lap-phap-cua-lien-minh-chau-au-va-khuyen-nghi-hoan-thien-phap-luat-viet-nam-67579.html> (accessed on: June 20<sup>th</sup>, 2025).
- [31] H. Giang, Tổng Bí thư Tô Lâm: Quyết loại bỏ “bộ ba” tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Báo Thanh tra online, ra ngày 15/4/2025, <https://thanhtra.com.vn/doi-noi-52FA82FBF/tong-bi-thu-to-lam-quyet-loai-bo-bo-ba-tham-nhung-lang-phi-tieu-cuc-9b3766527.html> (accessed on: June 20<sup>th</sup>, 2025).
- [32] H. T. Quốc, Đạo làm quan, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr. 393.
- [33] Đảng ủy Công an Trung ương - Bộ Công an, Danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất (Những phát biểu chỉ đạo, bài viết và hình ảnh của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với lực lượng Công an nhân dân Việt Nam), NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr. 11.